

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TU ngày 25/6/2024
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TU ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt và tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lập Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; các quan điểm phát triển, tầm nhìn chiến lược, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra trong Quyết định số 1319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 59-CT/TU, ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành, địa phương; tạo đồng thuận cùng với chính quyền, cơ quan Nhà nước các cấp trong xử lý những vấn đề phát sinh.

- Công tác tuyên truyền cần được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên đổi mới, đa dạng hoá nội dung, hình thức tuyên truyền cho phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và giai đoạn cụ thể; trong quá trình triển khai cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Nêu cao vai trò của cấp ủy đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong việc chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm sự thống nhất từ huyện đến cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, vận động, giám sát và phản biện xã hội nhằm tạo sự đồng thuận chung trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030: Huyện Ninh Hải trở thành huyện có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm khá của tỉnh, phát triển năng động, nhanh và bền vững với kinh tế biển là động lực tăng trưởng; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, có khả năng chống chịu cao với thiên tai, dịch bệnh và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, đặc biệt là nguồn tài nguyên nước cần được đảm bảo nhu cầu sử dụng, điều hòa, đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

2. Các mục tiêu chủ yếu:

2.1. Về kinh tế:

- Giai đoạn 2021 - 2025: Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 13%. Tổng giá trị sản xuất đạt 17.874 tỷ đồng (chỉ tiêu 17.776 tỷ đồng); cơ cấu kinh tế theo hướng: Thương mại - dịch vụ 38,1% (chỉ tiêu 38%), Công nghiệp - xây dựng đạt 38% (chỉ tiêu 38%), Nông, lâm, thủy sản đạt 23,9% (chỉ tiêu 24%); thu nhập bình quân đầu người theo giá thực tế 80,7 triệu đồng/người (chỉ tiêu 78 triệu đồng/người); thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt 564 tỷ đồng, trong đó năm 2025 đạt 135 tỷ đồng; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 12.704 tỷ đồng (chỉ tiêu 12.400 tỷ đồng).

- Định hướng đến năm 2030: Tốc độ tăng giá trị sản xuất 13- 14%%; Cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành Thương mại - dịch vụ, Công nghiệp - xây dựng và giảm tỷ trọng ngành Nông, lâm, thủy sản. Tỷ trọng ngành: Thương mại - dịch vụ lên 42,9%, Công nghiệp - xây dựng lên 39,2%, Nông, lâm, thủy sản 17,9%. Thu nhập bình quân đầu người theo giá thực tế 106,3 triệu đồng/người; Thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt 92,1 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội 50.867 tỷ đồng.

2.2. Về văn hóa, xã hội và môi trường:

- Giai đoạn 2021- 2025: Tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm giảm 0,99% (chỉ tiêu 0,2%); Tỷ lệ lao động qua đào tạo 69%/tổng số lao động (chỉ tiêu 57%), trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ 41% (chỉ tiêu 40%); Trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia chiếm 82,7% (chỉ tiêu 79,3%); Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia chiếm 41,7% (chỉ tiêu 41,7%); Huyện đạt chuẩn nông thôn mới Nâng cao gắn với quá trình đô thị hóa. Tỷ lệ độ che phủ rừng 45,1% (chỉ tiêu 41%); Tỷ lệ thu gom rác thải đô thị 99% (chỉ tiêu 99%), rác thải nông thôn 94% (chỉ tiêu 94%); Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,75% (chỉ tiêu 99,4%).

- Định hướng đến năm 2030: Tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm giảm 0,1%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 78%/tổng số lao động (trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ 43.5%); Trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia 99,6%; Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia 50%; Huyện đạt chuẩn nông thôn mới Nâng cao gắn với quá trình đô thị hóa. Tỷ lệ độ che phủ rừng ổn định 45,1%; Tỷ lệ thu gom rác thải đô thị 100%, rác thải nông thôn 98%; Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%.

2.3. Về quốc phòng, an ninh: Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng đạt 100%; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, thị trấn đạt 100%; diễn tập phòng thủ cấp huyện; tuyển quân hàng năm đạt 100%; đầu tư xây dựng từ 01 đến 02 công trình phòng thủ huyện. Quản lý, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở đúng, đủ đầu mối, chất lượng theo quy định; 100% xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt văn minh về an ninh trật tự.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trên từng lĩnh vực

1.1. Về kinh tế

1.1.1. Thương mại - dịch vụ - du lịch

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường trong và ngoài tỉnh nhất là các mặt hàng có thế mạnh của địa phương (cá hấp, nước mắm, muối chế biến, hành, tỏi, nho, táo). Kêu gọi đầu tư phát triển trung tâm thương mại, hệ thống bán lẻ, chợ truyền thống. Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ du lịch, tăng dần các ngành thương mại dịch vụ chất lượng cao, giá trị gia tăng lớn, nhiều lợi thế cạnh tranh.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển và du lịch, nâng cao sức cạnh tranh. Phát triển du lịch là chủ đạo gắn với Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn quốc gia Núi Chúa, phát triển sản phẩm du lịch khác biệt gắn các khu đô thị du lịch ven biển (Vĩnh Hy, Thanh Hải, Khánh Hải) được cụ thể hóa trong quy hoạch khu du lịch quốc gia Ninh Chữ. Khai thác hiệu quả lợi thế tài nguyên du lịch hiện có và biến những hạn chế thành tiềm năng du lịch khác biệt. Phát triển các hoạt động kinh tế du lịch khai thác các giá trị kinh tế biển, các giá trị sinh thái cảnh quan đa dạng, có tính đặc thù cao góp phần tạo dựng môi trường biển độc đáo, tạo dựng thương hiệu riêng thông qua việc khai thác các điểm nhấn khác biệt. Tập trung phát triển các khu vực dọc theo dải ven biển như vịnh, các bãi tắm với các khu vực sản xuất muối; đồng thời phát triển các loại hình du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, di sản, du lịch sinh thái rừng.

- Phát huy hiệu quả các công trình hạ tầng trọng điểm, mang tính đột phá; tạo liên kết bền vững chuỗi giá trị từ Thương mại - du lịch - dịch vụ - sản xuất; đa dạng hóa gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ. Kêu gọi thu hút, triển khai các dự án lớn về du lịch; khu Đô thị ven đầm Nại 500 ha, phát triển du lịch cụm Ninh Chữ - Vĩnh Hy, đầu tư khu lướt ván điều Quốc tế tập trung tại thôn Mỹ Hòa, xã Vĩnh Hải và các khu đô thị, điểm du lịch mới có đẳng cấp theo quy hoạch của tỉnh để tạo động lực phát triển mạnh mẽ cho tăng trưởng như: Khu vực Đầm Nại, tuyến ven biển, khu đô thị Vĩnh Hy, trung tâm thị Khánh Hải và Thanh Hải.

1.1.2. Công nghiệp-xây dựng:

- Về Công nghiệp:

+ Ưu tiên thu hút đối với các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, sạch và thân thiện môi trường. Tập trung ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm theo hướng hiện đại, đồng bộ, kết nối liên thông đa mục tiêu và tăng cường liên kết vùng.

+ Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư có nguồn lực tài chính, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại; ưu tiên thu hút vào các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao, nâng cao hiệu quả kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp; tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển cụm công nghiệp Tri Hải với quy mô dự kiến 30 ha; tập trung thu hút các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, trong đó ưu tiên chế biến các sản phẩm từ ngành nông sản, thủy sản, đồ đông lạnh, nước mắm, rượu vang nho, sản phẩm từ nho, táo, rong biển, sản xuất vật liệu xây dựng, đóng tàu và các ngành nghề khác phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương.

+ Từng bước hình thành và phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn mà huyện có lợi thế như: Công nghiệp sản xuất muối và sản phẩm sau muối; công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu thuyền; công nghiệp chế biến thủy sản; sản xuất rượu nho gắn với việc hình thành các khu du lịch sinh thái; sản xuất vật liệu xây dựng, gạch Block công nghiệp; khai thác sản xuất đá chẻ, đá Granite, xay xát, chế biến lương thực, thực phẩm nông sản...).

- Về xây dựng:

+ Triển khai các dự án đầu tư xây dựng bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ theo kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2030. Nâng cấp cảng tổng hợp Ninh Chữ; xây mới đô thị Khánh Hải, Thanh Hải, phát triển đô thị mới Vĩnh Hy theo quy hoạch tỉnh. Đẩy mạnh Quy hoạch các khu dân cư từng bước đảm bảo quỹ đất ở nông thôn. Phát triển mới 05 bến thủy nội địa; quy hoạch chi tiết, xây dựng các khu sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu đất ở, đất sản xuất. Thu hút đầu tư các dự án năng lượng gió, năng lượng mặt trời có giá trị gia tăng lớn, tạo động lực cho tăng trưởng (Dự án điện mặt trời Solar Farm 35Mwp Nhơn Hải quy mô 42 ha; các Nhà máy điện gió Đàm Nại giai đoạn 1, 2; Hanbaram với quy mô dự án 10 ha;...).

+ Đầu tư, xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng của đô thị - nông thôn đồng bộ. Quy hoạch hệ thống đô thị, phân đấu thị trấn Khánh Hải là đô thị văn minh và phát triển 02 đô thị mới là Thanh Hải, Vĩnh Hy. Tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn phát triển gắn với chương trình nông thôn mới, phù hợp với các định hướng nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, du lịch, thương mại, quá trình đô thị hóa và các đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương. Việc sắp xếp, bố trí không gian phát triển nông thôn đảm bảo tiết kiệm quỹ đất, chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng, cải thiện điều kiện vật chất cho người dân, gắn với các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, chuyển đổi mô hình sản xuất và có tính lâu dài bền vững. Phân bố khu dân cư nông thôn huyện phù hợp với các điều kiện tự nhiên, địa hình, khu vực ven biển, kết nối với các tuyến giao thông, các vùng sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và các đô thị theo 03 vùng:

++ *Vùng đồng bằng:* Quy hoạch phát triển các khu dân cư nông thôn gắn với các vùng sản xuất nông nghiệp, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có giá trị kinh tế, phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa kết hợp dịch vụ du lịch, công nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, dịch vụ...

++ *Vùng ven biển:* Quy hoạch phát triển các khu dân cư nông thôn gắn với khai thác lợi thế phát triển kinh tế biển, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ du lịch, du lịch trải nghiệm, phát triển nghề cá, các vùng nuôi trồng thủy sản với quy mô lớn, đặc biệt là vùng tôm giống Nhơn Hải.

++ *Vùng miền núi (02 thôn Cầu Gãy, Đá Hang xã Vĩnh Hải):* Quy hoạch phát triển các khu dân cư nông thôn gắn với các hoạt động lâm nghiệp, các nghề trồng, chăm sóc, bảo vệ sinh thái rừng, trồng cây công nghiệp như: điều, cây ăn quả, trồng cỏ,... phục vụ chăn nuôi. Phát triển làng nghề, khuyến khích phát triển các mô hình nông nghiệp gắn với du lịch, du lịch cộng đồng, có hiệu quả kinh tế, bền vững, phát huy, bảo tồn văn hóa truyền thống.

+ Quy hoạch phát triển đối với khu vực quy hoạch địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 tại xã Vĩnh Hải; giữ các vị trí đã quy hoạch xây dựng các nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 làm đất dự trữ chiến lược lâu dài cho năng lượng, đảm bảo thuận lợi để thu hồi sau này khi có yêu cầu thực hiện các dự án quan trọng quốc gia. Quy hoạch để khai thác, sử dụng đất dự trữ chiến lược này hiệu quả, phù hợp quy định pháp luật và đảm bảo lợi ích của người dân, không quy hoạch, không phát triển các dự án đầu tư có thời hạn dài, các khu dân cư, khu đô thị mới; khuyến khích thu hút các dự án có thời hạn sử dụng đất ngắn 20-30 năm. Quan tâm đầu tư nâng cấp, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, cấp bách phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân trong vùng quy hoạch địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân: giao thông, điện, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, các công trình giáo dục, phúc lợi xã hội.... đảm bảo đồng bộ, kết nối, liên thông với các khu vực xung quanh.

1.1.3. Nông, lâm, thủy sản

- *Nông nghiệp*: Đẩy mạnh cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch. Phát triển sản xuất nông nghiệp hiện đại, đồng bộ theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, có giá trị kinh tế cao, thân thiện môi trường, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, mở rộng thị trường tiêu thụ, hướng đến xuất khẩu. Thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; triển khai vùng rau an toàn Nhơn Hải. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao khoa học, công nghệ; quảng bá, xây dựng thương hiệu các sản phẩm như: nho, tỏi, măng tây xanh...; nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Quan tâm phát triển kinh tế tập thể hợp tác xã, Tổ hợp tác, đẩy mạnh liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện và nhân rộng mô hình cánh đồng lớn; thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- *Lâm nghiệp*: Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng kết hợp với du lịch sinh thái, nhất là khu dự trữ sinh quyển Vườn Quốc gia Núi Chúa. Thực hiện tốt công tác trồng rừng, giao rừng khoán quản, bảo tồn đa dạng sinh học Vườn quốc gia Núi Chúa theo hướng bền vững. Chú trọng trồng cây phân tán trong các địa bàn dân cư, tuyến đường, trường học.

- *Thủy sản*: Phát huy lợi thế về khai thác, nuôi trồng thủy sản; duy trì, ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản. Phát triển cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Nâng cấp, cải tạo Cảng cá Ninh Chữ; Khu neo đậu tránh trú bão cửa Ninh Chữ; phát triển mới 01 Khu neo đậu tránh trú bão Vịnh Vĩnh Hy. Phát triển các mô hình nuôi biển; trung tâm giống thủy sản chất lượng cao Nhơn Hải.

- *Diêm nghiệp*: Kêu gọi phát triển công nghệ chế biến muối. Tăng cường công tác khuyến diêm trên địa bàn. Áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất, thu hoạch, chế biến muối biển và thạch cao tăng giá trị sản phẩm.

- *Về chương trình xây dựng nông thôn mới*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới. Tập trung nguồn lực, huy động tối đa và đa dạng hóa các nguồn vốn từ ngân sách, vốn người dân và các doanh nghiệp để thực hiện. Tăng cường

đầu tư cơ sở hạ tầng, các thiết chế văn hóa, phát triển giáo dục đào tạo, y tế, giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, giảm khoảng cách giàu, nghèo giữa khu vực nông thôn và đô thị. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Phấn đấu đến năm 2025 Huyện Ninh Hải đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao; thị trấn Khánh Hải đạt chuẩn đô thị văn minh; 08/08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 02/08 xã (Tri Hải và Thanh Hải) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

1.3. Về văn hóa - xã hội

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa. Tiếp tục triển khai tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, các di sản văn hóa hiện có trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Tiếp tục sắp xếp hệ thống, mạng lưới trường lớp phù hợp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa và hiện đại hóa. Khuyến khích xã hội hóa phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập phù hợp với tình hình của địa phương. Nâng cao chất lượng dạy và học. Duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế dự phòng; phát triển nguồn nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cấp, cải tạo Trung tâm Y tế huyện, trạm y tế các xã. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia BHYT.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa để chăm lo cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện bình đẳng giới; bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đảm bảo các quyền trẻ em và tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo; các chương trình mục tiêu quốc gia.

1.4. Về quốc phòng - an ninh

Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Xây dựng tiềm lực khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Lực lượng vũ trang huyện vững mạnh theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Triển khai thực hiện hoàn thành 100% các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an ninh nông thôn, nhất là các vùng giáp ranh, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo. Nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, chỉ đạo giải quyết dứt điểm, triệt để, có hiệu quả các vụ khiếu nại, khiếu kiện, các vụ việc phát sinh từ cơ sở, không để tạo “điểm nóng” phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải... ; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới.

2. Giải pháp thực hiện

- Tranh thủ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Trung ương, Tỉnh, ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật thiết yếu và bảo vệ môi trường; tập trung nguồn lực cho quy hoạch và đầu tư xây dựng, tạo đột phá về phát triển đô thị - du lịch trên địa bàn theo hướng quy hoạch chung của tỉnh.

- Phát huy tối đa yếu tố con người; coi trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là vùng nông thôn, miền núi và vùng ven biển. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển kinh tế xanh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường liên kết vùng để tạo động lực phát triển; kêu gọi thu hút nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai đồng bộ những cơ chế, chính sách mới; tạo môi trường bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp. Phát triển kinh tế kết hợp chặt chẽ với đảm bảo quốc phòng, an ninh; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên; tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng; các cơ quan, ban ngành, mặt trận, đoàn thể huyện triển khai công tác phổ biến, quán triệt và tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân các nội dung trọng tâm Quyết định số 1319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 59-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong quá trình triển khai các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện Quy hoạch tỉnh. Nắm bắt tư tưởng, tâm trạng cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước những tác động khi triển khai Quy hoạch để có phương án, nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp, kịp thời.

2. UBND huyện xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, báo cáo tiến độ triển khai các chương trình, dự án trọng điểm của huyện theo

Chỉ thị số 59-CT/TU, ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn các tổ chức Đảng, các cơ quan, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể huyện triển khai công tác phổ biến, quán triệt và tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân các nội dung trọng tâm Quyết định số 1319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 59-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong Nhân dân để kịp thời chỉ đạo, định hướng tư tưởng, dư luận khi có những vấn đề phức tạp nảy sinh xảy ra, nhất là những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, đất đai, môi trường, các vấn đề về văn hóa, tín ngưỡng, tâm linh, dân tộc, tôn giáo, sinh kế của Nhân dân khi phải di dời, tái định cư... Chủ động đấu tranh, phản bác với những luận điệu xuyên tạc, sai trái, thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, phản động trong quá trình thực hiện công tác quy hoạch tỉnh. Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trong toàn Đảng bộ; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời nắm bắt tình hình và cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền các nội dung trọng tâm Quyết định số 1319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 59-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phan Tấn Cảnh